

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2021

Hanoi, day 3 month 3 year 2021

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON
AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

The State Securities Commission

- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Hochiminh Stock Exchange

- Ngân hàng TMCP Quân đội

Military Commercial Joint Stock Bank

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*

- Tên tổ chức/ *Name of organization:* Công đoàn cơ sở Ngân hàng TMCP Quân đội/ *Trade Union of Military Commercial Joint Stock Bank*

- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam

- Giấy phép hoạt động, ngày cấp, nơi cấp/ *Number of Operation License, date of issue, place of issue:* 65/QĐ/TVĐU ngày 10/05/2018 tại Đảng ủy Ngân hàng TMCP Quân đội/ *65/QĐ/TVDU dated 10/05/2018 by Party Committee of Military Commercial Joint Stock Bank*

- Địa chỉ liên hệ / *Address:* Số 18 Lê Văn Lương, Cầu Giấy, Hà Nội / *18 Le Van Luong, Cau Giay, Hanoi*

- Điện thoại/ *Telephone:* 024.62661088

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng / *Current position in the public company or relationship with the public company:* Là tổ chức chính trị-xã hội của Ngân hàng TMCP Quân đội/ *a socio-political organization of Military Commercial Joint Stock Bank*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng)/ *Information about internal person of the public company is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company):* Không/No

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* MBB

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/ *Trading accounts having shares as mentioned at item 3:* 005C065999 tại công ty chứng khoán/ *In securities company:* Công ty cổ phần chứng khoán MB/ *MB Securities Joint Stock Company (MBS)*

5. Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number of shares held before the transaction:* 9.275.261 cổ phiếu/shares

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký nhận chuyển nhượng/ *Number of shares registered to be transferred*: **54.111** cổ phiếu/shares

- Loại giao dịch đăng ký/ *Type of transaction registered*: Nhận chuyển nhượng/to be transferred

- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/ *Number of shares registered for trading*: **54.111** cổ phiếu/shares

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (nhận chuyển nhượng)/ *Number of shares being traded (be transferred)*: **54.111** cổ phiếu/shares

- Loại giao dịch đã thực hiện/ *Type of transaction executed*: Nhận chuyển nhượng/to be transferred

- Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ *Number of shares traded*: **54.111** cổ phiếu/shares

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/ *the value of executed transaction (calculated based on par value)*: **541.110.000 VNĐ**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares after the transaction*: **9.329.372** cổ phiếu / shares

10. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: **thực hiện qua Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam / transferred via Vietnam Securities Depository**

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time*: **2 / 3 / 2021**

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ /
ON BEHALF OF EXECUTIVE COMMITTEE
OF TRADE UNION

CHỦ TỊCH / *CHAIRWOMAN*



Nguyễn Thị Ngọc